

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HS-ST.

Ngày: 20/9/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Thu Hà

Ông Nguyễn Thái Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị P**, Sinh năm: 1982 tại Hà Nội.

ĐKNKTT: Thôn N, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở : Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn Tự – sinh năm : 1954, hiện đang sinh sống tại huyện H, thành phố Hà Nội; Con bà : Lê Thị D – sinh năm: 1959, hiện đang sinh sống tại huyện T, thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là nhỏ nhất trong gia đình; Chồng: Quách Xuân V – sinh năm 1970 (Đã ly thân), hiện đang sinh sống tại huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình; Con: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án:

+ Tại bản án số 09/2014/HSST ngày 24/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

+ Tại bản án số 30/2016/HSST ngày 29/04/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 09/2014/HSST ngày

24/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, buộc phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 36 tháng tù;

+Tại bản án số 110/2017/HSST ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 11 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp 36 tháng tù với bản án số 30/2016/HSST ngày 29/04/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội về tội mua bán trái phép chất ma túy, buộc P phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 14 năm tù.

Tiền sự : không

Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 18/4/2019 cho đến ngày ra tòa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 10' ngày 18/04/2019, tại nhà ở của Nguyễn Thị P thuộc thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Công an huyện Lâm Hà phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị P đang cất giấu trong ví da màu đỏ của P 01 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Công an huyện Lâm Hà lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ gói nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp (dạng đá). (BL 21 – 22).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị P khai nhận bản thân là người nghiện ma túy và có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy đang được hoãn thi hành án phạt tù vì nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 8 giờ sáng ngày 18/04/2019, P điều khiển xe máy một mình đi từ nhà tại thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đến xã Đ huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để mua ma túy của người đàn ông tên T mà P quen biết trước đó. Khi P đến quán cà phê ở gần cầu Đa Đồn thì gặp Tùng. P đưa cho Tùng số tiền 1.000.000đ để mua ma túy đá. Tùng cầm tiền rồi đưa cho P một bao thuốc lá bên trong có một gói nilon có chứa ma túy dạng đá. Sau khi mua được ma túy, P cất giấu vào trong ví da màu đỏ của P mang theo rồi điều khiển xe máy về lại nhà tại thôn L, xã T, huyện L. Khoảng 15 phút sau thì bị Công an huyện Lâm Hà vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang. (BL 33 – 34; 39 – 41).

Tại bản kết luận giám định số 822/GĐ-PC09 ngày 21/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận mẫu tinh thể đựng trong gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4131g, loại Methamphetamine. (BL 26).

Vật chứng thu giữ :

+ 01 gói nilon bên trong chưa chất tinh màu trắng nghi là chất ma túy đã được niêm phong đưa đi giám định;

+ 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động sam sung màu đen model GT-E1200Y không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại di động HUAWEI mặt kính bị nứt vỡ không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Số tiền 25.600.000đ. Quá trình điều tra xác định số tiền 25.000.000đ là của ông Nguyễn Đăng Kim không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Kim.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị cáo Nguyễn Thị P về tội '*Tàng trữ trái phép chất ma túy*' theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 .

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội '*Tàng trữ trái phép chất ma túy*' theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 03 – 04 năm tù. Cộng với 14 năm tù của bản án số 110/2017/HSST ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 17- 18 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong chưa chất tinh màu trắng nghi là chất ma túy đã được niêm phong đưa đi giám định;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động HUAWEI mặt kính bị nứt vỡ không kiểm tra chất lượng bên trong.

Đối với 01 điện thoại di động sam sung màu đen model GT-E1200Y không kiểm tra chất lượng bên trong không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 25.600.000đ. Quá trình điều tra xác định số tiền 25.000.000đ là của ông Nguyễn Đăng K không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K nên không đề cập

xem xét. Còn lại 600.000đ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Tại phiên tòa, qua bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân vào ngày 18/4/2019, bị cáo mua 01 gói ma túy giá là 1.000.000đ tại khu vực quán cà phê ở gần cầu Đa Đồn, Lâm Hà, sau đó bị cáo mang ma túy về nhà cất giấu trong ví da màu đỏ của bị cáo tại nhà thuộc thôn L, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vào 11 giờ 10' ngày 18/04/2019, Công an huyện Lâm Hà phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong ví da màu đỏ của bị cáo P 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp. Tại bản kết luận giám định số 822/GĐ-PC09 ngày 21/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận mẫu tinh thể đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4131g loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 249 Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1/. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ ma túy là chất gây nghiện và tác hại của ma túy nhưng vì để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã mua ma túy tàng trữ để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội trong tình hình hiện nay. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm này ngày càng có chiều hướng gia tăng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Thị P thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên T là người bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 822/2019/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động HUAWEI mặt kính bị nứt vỡ không kiểm tra chất lượng bên trong.

Đối với 01 điện thoại di động sam sung màu đen model GT-E1200Y không kiểm tra chất lượng bên trong, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 25.600.000đ. Quá trình điều tra xác định số tiền 25.000.000đ là của ông Nguyễn Đăng K không liên quan đến việc mua bán trái

phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Còn lại 600.000đ là tiền của bị cáo P không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo P.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị P 03 (Ba) năm tù. Cộng với 14 năm tù của bản án số 110/2017/HSST ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 822/2019/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động HUAWEI mặt kính bị nứt vỡ không kiểm tra chất lượng bên trong. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động sam sung màu đen model GT-E1200Y không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị P 600.000đ (Được gửi tại kho bạc nhà nước theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 01 ngày 24/7/2019), tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo công tác thi hành án.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/7/2019)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- CCTHADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Vũ